

Tọa đàm: Sự thâm nhập của các phương tiện truyền thông mới vào Việt Nam và ứng xử của các nhà báo trẻ

Nhân kỷ niệm 88 năm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (26/3/1925-26/3/2013), tại Hà Nội, ngày 18/6/2013, Đoàn Khối các cơ quan Trung ương chủ trì tổ chức Tọa đàm “Sự thâm nhập của các phương tiện truyền thông mới vào Việt Nam và ứng xử của các nhà báo trẻ”. Ban tổ chức nhận được gần 40 tham luận của các nhà báo trẻ, các nhà khoa học, nhà quản lý và lãnh đạo cơ quan báo chí.

Tại Tọa đàm, các đại biểu thống nhất rằng, hiện nay nền truyền thông thế giới đang chứng kiến những biến chuyển mạnh mẽ để thích nghi với điều kiện mới của các phương tiện truyền thông cũ, từ đây nhiều biến thể truyền thông mới đã ra đời. Các phương tiện truyền thông mới, như máy tính đa phương tiện, truyền thông số, mạng xã hội, điện thoại di động đa tiện ích..., là các kênh giao tiếp đại chúng có sự tích hợp đa phương tiện, tạo ra các sản phẩm có thể cùng lúc hợp chứa hình ảnh, âm thanh, văn bản..., với tốc độ truyền dẫn, lan tỏa vô cùng nhanh chóng, ở quy mô toàn cầu. Nó có khả năng lan xa và thấm sâu, làm thay đổi cả bản chất của xã hội cũng như đời sống tâm lý, các chuẩn mực văn hoá và những thói quen của con người. Các phương tiện truyền thông mới đã làm phá vỡ những giới hạn về thời gian, không gian của các phương tiện truyền thông truyền thống vốn tồn tại đơn lẻ trước đây (báo in, phát thanh, truyền hình), dựa trên nền tảng công nghệ internet, kỹ thuật số...

Đối với Việt Nam, hiện nay, sự thâm nhập của các phương tiện truyền thông mới cũng mang đến nhiều ưu điểm và bất lợi. Việc ứng dụng các phương tiện truyền thông mới, trên nền tảng công nghệ mới trong các ngành truyền hình, phát thanh, báo mạng, báo in, là luồng gió mới trong đời sống báo chí Việt Nam. Những sản phẩm truyền thông mới đa dạng, hấp dẫn hơn; hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội của các cơ quan truyền thông tăng lên rõ rệt; những nguồn lợi kinh tế truyền thông từ đây cũng gia tăng đáng kể...

Thực tế cho thấy, những tiện ích của các phương tiện truyền thông mới giúp nhà báo có thể tác nghiệp nhanh hơn mạng xã hội, trong một số tình huống, đã trở thành một người bạn đồng hành với các nhà báo, khi những thông tin xuất phát từ thế giới ảo có thể là manh mối đầu tiên cho những phóng sự điều tra có tiếng vang lớn trên báo chí ngoài đời thực...

Tuy nhiên, những nhà báo trẻ cũng cần phải biết sử dụng hợp lý thông tin từ mạng xã hội khi cung cấp một cách chính thống trên báo chí, cần cẩn trọng, không nên vội vàng khai thác thông tin trên mạng (bao gồm cả báo điện tử được cấp phép) mà chỉ nên xem đó là nguồn tham khảo cho bài viết của mình. Bởi, theo các đại biểu, chi tiết “kim cương” trong các bài viết là chi tiết trung tâm của bài viết thường nảy sinh từ quan sát trực quan, tiếp xúc trực tiếp. Thiếu sự tiếp xúc trực quan đó, những bài báo mất đi sự sinh động... Có thể nói, trước những thông tin, nhất là trước những thông tin trên mạng xã hội, các nhà báo trẻ cần phải có bản lĩnh chính trị và bản

lĩnh nghề nghiệp. Bản lĩnh chính trị được sinh ra từ trải nghiệm xã hội, quá trình trải nghiệm, cầm bút viết, quan trọng nhất gắn đến 4 công đoạn là “Đi - đọc - hỏi - thấy”.

Tọa đàm là cơ hội để các nhà báo trẻ cùng trao đổi với các nhà báo đi trước, cùng nhau đúc rút, tổng kết kinh nghiệm để không ngừng học tập, rèn luyện, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất báo chí cách mạng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ nghề báo trong thời đại công nghệ thông tin.

KHÁNH HÀ

Hội nghị Lý luận, phê bình văn học lần thứ III: Nâng cao chất lượng, hiệu quả lý luận phê bình văn học

Vừa qua, tại Vĩnh Phúc, Hội Nhà văn Việt Nam đã tổ chức Hội nghị lý luận phê bình văn học lần thứ III với chủ đề “Nâng cao chất lượng, hiệu quả lý luận phê bình văn học”. Hội thảo quy tụ đông đảo các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu, nhà lý luận phê bình văn học trong cả nước.

Hơn 60 tham luận gửi tới Hội nghị đã đề cập đến nhiều vấn đề, chiều cạnh của lý luận phê bình văn học, như: việc nhận diện đúng bản chất của hoạt động lý luận phê bình văn học; tạo không khí dân chủ thật sự trong hoạt động văn học; thực trạng lý luận phê bình văn học ở nước ta thời gian qua và vấn đề nâng cao chất lượng ở những giai đoạn tiếp theo; công tác giảng dạy và chiến lược đào tạo chuyên ngành lý luận phê bình văn học;...

Hội thảo nhận định, thời gian qua, lý luận phê bình văn học dù đã có nhiều nỗ lực nhưng chưa đáp ứng được kỳ vọng của dư luận là hướng dẫn, thúc đẩy phong trào sáng tác trong điều kiện đất nước đổi mới và hội nhập. Ngược lại

với hoạt động sôi động của sáng tác văn học, lý luận phê bình văn học lại tẻ nhạt một cách bất ngờ. Diện mạo lý luận phê bình văn học chưa thể được đánh giá là đồng hành với sáng tạo. Thực trạng lý luận phê bình, hơn lúc nào hết đang bộc lộ những yếu kém mà nó vốn có. Trước hết là lý luận phê bình không theo kịp thực tiễn sáng tạo, mất phương hướng và thiếu thống nhất. Bên cạnh đó lại có hiện tượng thờ ơ, né tránh, manh mún, đơn lẻ. Phê bình văn học dường như đang đứng ngoài cuộc, thiếu những nhận định mạnh mẽ, thậm chí tỏ ra lúng túng trước cái mới. Hơn nữa, phê bình báo chí gần như đang lẩn át phê bình hàn lâm, trong khi phê bình báo chí chưa đáp ứng được nhu cầu bạn đọc do hạn chế về trình độ chuyên môn, chạy theo việc quảng cáo tác phẩm là chính... Công tác đào tạo chuyên ngành lý luận phê bình văn học ở bậc đại học và việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp cũng là vấn đề được các đại biểu quan tâm thảo luận.

Theo các đại biểu, để nâng cao chất lượng lý luận phê bình văn học, trước hết phải biến nó trở thành một nghề thật sự. Người làm lý luận phê bình phải gắn bó chặt chẽ với hoạt động sáng tác, phải có niềm say mê, không thể làm việc tùy tiện, tùy hứng. Lý luận và phê bình phải liên hệ mật thiết với nhau. Bên cạnh đó, cần rút ra những bài học từ thực trạng hiện nay, đặc biệt là phải làm cho công tác lý luận phê bình phù hợp với bối cảnh thực tiễn của nền văn học nước nhà. Hơn nữa, để các bài phê bình đạt chất lượng cao, người viết cần có một cơ sở khoa học vững chắc, cơ sở lý luận đáng tin cậy và cả năng khiếu chuyên môn, nghiệp vụ. Đặc biệt là phải tạo được bầu không khí dân chủ thật sự trong hoạt động lý luận phê bình.

Thời gian tới, theo Hội nghị, chất lượng công tác đào tạo và việc tìm đầu ra cho đội ngũ lý luận phê bình cũng cần được quan tâm đúng mức để phát huy năng lực của thế hệ trẻ cho sự phát triển của hoạt động lý luận phê bình văn học nước nhà.

HOÀI PHÚC

Hội thảo quốc tế: Kinh doanh và quyền con người

Ngày 27-28/6/2013, tại Hà Nội, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp với Trung tâm Nhân quyền Na Uy, Trường Đại học Oslo tổ chức Hội thảo quốc tế “Kinh doanh và quyền con người”. Tham dự Hội thảo có các học giả đến từ Mỹ, Canada, Anh, Pháp, Na Uy, Ấn Độ, Indonesia, Myanmar, Israel, Azerbaijan,... và đại diện các cơ quan hoạch định chính sách, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, trường đại học và các viện nghiên cứu của Việt Nam.

23 bài tham luận được trình bày tại 3 phiên chính tập trung vào 3 nhóm vấn đề: Những vấn đề chung về kinh doanh và quyền con người; Kinh nghiệm quốc tế, khu vực, quốc gia; Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và Quyền con người ở Việt Nam.

Phiên (toàn thể) thứ nhất đề cập đến các nội dung liên quan đến những vấn đề chung về kinh doanh và quyền con người: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Một số vấn đề lý luận; Xác định tính chất căn bản trong các chính sách về quyền con người; Bảo vệ môi trường khỏi những hủy hoại nghiêm trọng: Hướng tới một mô hình chia sẻ trách nhiệm giữa các tập đoàn đa quốc gia và các quốc gia liên quan,...

Phiên thứ hai thảo luận trong 2 tiểu ban, các học giả cùng đến từ các quốc gia đã chia sẻ những kinh nghiệm và cách thức giải quyết trong kinh doanh

và đảm bảo quyền con người. Những phân tích thực tiễn từ nhiều lĩnh vực kinh doanh như: khai thác mỏ, xây dựng, công nghiệp điện tử... ở nhiều quốc gia cho thấy các doanh nghiệp cần phải có trách nhiệm trong đảm bảo quyền con người. Bên cạnh đó, các học giả cũng chia sẻ cách thức giải quyết của các quốc gia đối với các sự việc như tràn dầu, sự cố hạt nhân... với việc đảm bảo quyền con người.

Phiên thứ ba (toàn thể), với những tham luận về trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp ở Việt Nam. Tại phiên này, các học giả Việt Nam đã phân tích về khung khổ pháp lý và thực trạng trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp của Việt Nam hiện nay. Những phân tích cho thấy, ở Việt Nam trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp vẫn còn nhiều vấn đề cần phải quan tâm từ trách nhiệm của các doanh nghiệp đối với người lao động cho đến vấn đề bảo vệ môi trường.

Kết thúc Hội thảo, các đại biểu đều thống nhất rằng:

- Kinh doanh và quyền con người có mối quan hệ gắn kết vừa đồng thuận và mâu thuẫn trong quá trình phát triển.

- Kinh doanh và quyền con người rộng hơn trách nhiệm xã hội và quyền con người.

- Để thực hiện tốt kinh doanh và quyền con người cần sử dụng nhiều biện pháp giải quyết vấn đề này, trong đó có biện pháp chính sách, pháp luật, các phương tiện truyền thông đại chúng...

- Bảo đảm quyền con người không phải chỉ có trách nhiệm và nghĩa vụ của nhà nước mà phải bao hàm trong đó cả trách nhiệm và nghĩa vụ của các doanh nghiệp, các tập đoàn đa quốc gia.

TÚ AN